

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VỊ THANH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2020/DS-ST

Ngày: 11- 6 -2020

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Thái Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 27/2020/TLST-DS ngày 11 tháng 3 năm 2020 tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 32/2020/QĐST- DS ngày 20 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần B. (sau đây gọi tắt là Ngân hàng).

Địa chỉ: số 109, Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Vũ H. Địa chỉ: khu vực 2, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Là người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn (Văn bản uỷ quyền lập ngày 24/3/2020). Có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Việt Ph.

Địa chỉ: khu vực 2, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng

mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04/12/2019 và quá trình thu thập chứng cứ nguyên đơn Ngân hàng B do ông Trần Vũ H đại diện trình bày: ngày 24/9/2018 Ngân hàng có cấp tín dụng cho ông Nguyễn Việt Ph số tiền vốn gốc 35.000.000 đồng theo Hợp đồng tín dụng số: HDTD 802205527. Thỏa thuận thời hạn vay tối đa là 11 tháng, tính từ ngày bên vay nhận tiền vay (ngày 25/9/2018). Lãi suất vay trong hạn là 15%/năm. Lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn. Lãi suất nợ lãi chậm trả là 10%/năm. Phương thức trả: trả gốc cuối kỳ, trả lãi 03 tháng/lần.

Quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng, ông Phương chưa trả vốn cho Ngân hàng, đã trả được 3.992.089 đồng tiền lãi. Tính đến thời điểm ngày 02/11/2019 ông Phương còn nợ Ngân hàng số tiền 37.380.286 đồng. Trong đó nợ vốn gốc 35.000.000 đồng; nợ lãi trong hạn 1.847.062 đồng; nợ lãi quá hạn là 517.425 đồng; lãi chậm trả lãi là 15.799 đồng. Nay Ngân hàng yêu cầu buộc ông Phương thanh toán tiếp cho Ngân hàng số tiền còn nợ.

Tại Biên bản lấy lời khai của Tòa án ngày 08 tháng 4 năm 2020 bị đơn ông Nguyễn Việt Ph khai: thừa nhận ngày 24/9/2018 ông có vay của Ngân hàng TMCP B số tiền vốn 35.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 15%/năm. Thời hạn vay tối đa là 11 tháng. Sau khi vay ông chưa trả vốn lần nào. Tiền lãi ông đóng nhiều lần cho Ngân hàng nhưng không nhớ rõ bao nhiêu. Hiện tại ông còn nợ Ngân hàng 35.000.000 đồng tiền vốn, phần tiền lãi không rõ bao nhiêu. Nay ông thống nhất trả số tiền nợ còn lại cho Ngân hàng nhưng không có khả năng trả một lần. Ông yêu cầu Ngân hàng cho trả mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi hết nợ.

Tại phiên toà ông Trần Vũ H đại diện cho Ngân hàng phát biểu thay đổi so với yêu cầu trước đây. Cụ thể: ông H yêu cầu buộc ông Nguyễn Việt Ph có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng tổng số tiền còn nợ tính đến ngày xét xử ngày 11/6/2020 là 42.283.275 đồng. Trong đó tiền vốn gốc là 35.000.000 đồng; tiền lãi trong hạn là 5.082.788 đồng; tiền lãi quá hạn là 2.135.288 đồng; tiền lãi chậm trả lãi là 65.200 đồng.

Bị đơn ông Nguyễn Việt Ph vắng mặt nên không phát biểu yêu cầu mới.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên toà:

- Về tố tụng. Việc thu thập chứng cứ từ khi thụ lý vụ án của Thẩm phán, mở và điều khiển phiên toà của Hội đồng xét xử, của Thư ký phiên toà tại phiên toà là tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ. Bị đơn vắng mặt không lý do là không chấp hành theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn ông Nguyễn Việt Ph thanh toán cho Nguyên đơn toàn bộ số tiền vốn, lãi vay còn nợ theo yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp. Căn cứ theo đơn khởi kiện của nguyên đơn, Toà xác định quan hệ pháp luật tranh chấp giải quyết trong vụ án là “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thẩm quyền giải quyết. Bị đơn trong vụ án là ông Nguyễn Việt Ph hiện tại có nơi cư trú tại khu vực 2, phường VII, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Theo quy định tại Điều 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

[3]. Về xét xử vắng mặt. Ông Nguyễn Việt Ph là bị đơn trong vụ án đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt.

[4]. Xét yêu cầu trả số tiền vốn vay. Ngân hàng kiện yêu cầu ông Nguyễn Việt Ph thanh toán số tiền vốn 35.000.000 đồng. Ông Ph tại biên bản lấy lời khai thừa nhận có vay, hiện còn nợ và thống nhất trả. Toà xét thấy: ngày 24/9/2018 Ngân hàng có ký hợp đồng tín dụng số: HDTD 802205527 với ông Nguyễn Việt Ph. Theo đó Ngân hàng cho ông Ph vay số tiền vốn gốc 35.000.000 đồng. Việc này quá trình thu thập chứng cứ ông Ph thừa nhận có vay và hiện còn nợ, đủ cơ sở để Toà khẳng định việc có vay tiền và hiện còn nợ số tiền vay vốn của ông Ph là có thật. Đối chiếu với thoả thuận của hai bên trong Hợp đồng tín dụng đủ cơ sở xác định ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vốn vay. Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Toà chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Việt Ph có trách nhiệm thanh toán số tiền vốn vay còn nợ là 35.000.000 đồng cho Ngân hàng.

[5]. Xét yêu cầu trả số lãi vay (lãi trong hạn, quá hạn và chậm trả). Ngân hàng kiện yêu cầu ông Nguyễn Việt Ph trả 7.283.275 đồng tiền lãi. Cũng giống như phần vốn vay đã nhận định trên, ông Ph đồng ý trả, nhưng không xác định được nợ bao nhiêu lãi. Toà xét thấy: khi vay, ông Ph có thoả thuận trả lãi suất “trong hạn: 15%/năm. Quá hạn: bằng 150% lãi suất cho vay trong hạn và trả lãi chậm thanh toán lãi 10%/năm”. Trả nợ gốc cuối kỳ, trả lãi 3 tháng/lần. Đối chiếu thoả thuận của hai bên tại Hợp đồng tín dụng đủ cơ sở xác định ông Ph đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền lãi vay. Căn cứ Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng, Toà chấp nhận yêu

cầu khởi kiện của Ngân hàng, buộc ông Nguyễn Việt Ph có trách nhiệm thanh toán tiếp nợ lãi tính đến ngày 11/6/2020 là 7.283.275 đồng cho Ngân hàng.

Do đó, tổng cộng vốn, lãi theo Hợp đồng tín dụng buộc ông Nguyễn Việt Ph có trách nhiệm thanh toán tiếp cho Ngân hàng Liên Việt HDTĐ 802205527 số tiền 42.283.275 đồng.

[6]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí kèm theo. Buộc ông Nguyễn Việt Ph có trách nhiệm chịu án phí theo mức án phí có giá ngạch trên số tiền bị buộc trả. Hoàn trả lại cho Ngân hàng phần số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7]. Đối với phát biểu quan điểm về tố tụng và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thống nhất và chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điều 26, 35, 39, 147, 228 Bộ luật tố tụng Dân sự. Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Nguyễn Việt Ph có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần B 42.283.275 đồng. (bốn mươi hai triệu hai trăm tám mươi ba nghìn hai trăm bảy mươi lăm đồng) tiền vay vốn, lãi.

Bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi kể từ ngày 12/6/2020 đối với khoản nợ gốc cho đến khi thanh toán xong cho bên được thi hành án, theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng.

2. Về án phí:

- Buộc ông Nguyễn Việt Ph chịu 2.114.000đ (hai triệu một trăm mười bốn nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Ngân hàng Thương mại Cổ phần B được nhận lại 934.000đ (chín trăm ba mươi bốn nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003029 ngày 11/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Quyền kháng cáo: các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự.
- VKSND TP. Vị Thanh.
- Chi cục THADS TP. Vị Thanh.
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Thái Sơn